

1. Cần tìm ra nguồn lực để tiếp tục phát triển

Khi nói về thành công của nền kinh tế VN từ 1988 tới nay các nhà kinh tế đều có một nhận xét là nhờ thực hiện "chính sách kinh tế mở" cả với ngoài nước và trong nước (kinh tế nhiều thành phần) do đó đã động viên được các nguồn lực trong và ngoài nước (vốn, đất đai, lao động, chất xám công nghệ và quản lý) vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo ra mức tăng trưởng cao (trên 8%/năm). Nói một cách khác, nền kinh tế VN vừa qua đã phát triển bề rộng (extensive). Trong giai đoạn tới, bằng nguồn lực nào để tiếp tục phát triển với tốc độ như những năm qua, khi nguồn lực về bề rộng không còn dồi dào như trước nữa. Đây là điều khiến nhiều nhà quản lý đang lo lắng. Theo kinh nghiệm phát triển của các nước đi trước, chúng ta cần "phát triển kinh

diễn hình cho thấy triển vọng tăng trưởng theo hướng phát triển các mặt hàng có lợi thế so sánh của các địa phương còn rất lớn (1). Ví dụ, với 100.000 ha đất vườn đồng bằng sông Cửu Long hiện trồng những cây có giá trị kinh tế thấp chỉ thu được giá trị hàng hóa 70 tr.USD/năm. Nếu chuyển thành vườn chuyên trồng cây ăn trái (xoài, bưởi, nhãn...) bán sẽ thu được giá trị hàng hóa 400 triệu USD/năm. Như vậy, có 330 tr.USD tăng thêm mỗi năm trong khi vẫn sử dụng một diện tích đất đai, lao động, vốn tương đương chính là do biết chuyển đổi cây trồng sang đúng sản phẩm địa phương có lợi thế hơn địa phương khác nên dễ bán được sản phẩm, nghĩa là do trình độ năng lực kỹ thuật, kinh doanh (chất xám). Nếu quy hoạch sử dụng đất đai, kế hoạch đầu tư phát triển của từng địa phương, của cả nước, được xây dựng

hậu thích hợp cho năng suất cây trồng cao (cà phê, gạo...) đặc sản nước khác không có... Ngược lại, những mặt hàng VN hiện không có lợi thế so sánh như thịt heo, bông, đậu tương... có chi phí sản xuất cao hơn mức trung bình của thế giới (DRC > 1) do đó những xí nghiệp như Vissan dù đã nỗ lực đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, mặt hàng chế biến từ thịt heo vẫn không cạnh tranh được với hàng các nước khác vì giá nguyên liệu đầu vào đã cao (2). Hiện nay Vissan đang chuyển hướng sang chế biến và xuất khẩu thịt vịt là loại sản phẩm có đầu vào rẻ hơn so với sản phẩm nước khác, mặt hàng thịt heo chuyển hướng vào thị trường nội địa.

4. Phát hiện và tập trung phát triển các mặt hàng có lợi thế so sánh là con đường phát triển kinh tế có hiệu suất với sự gia tăng hàm lượng chất xám.

Việc phát hiện các lợi thế so sánh, tìm ra các phương án sử dụng lợi thế so sánh chủ yếu dùng chất xám của các nhà quản lý kinh doanh, kỹ thuật, không đòi hỏi vốn đầu tư lớn mà có hiệu quả kinh tế lớn. Bằng cách này, GDP (đầu ra) tăng nhanh hơn mức độ tăng vốn, lao động, đất đai (đầu vào), và tăng do áp dụng những tri thức quản lý kinh doanh hiện đại, tiến bộ khoa học công nghệ. Đó chính là phương thức phát triển kinh tế có hiệu suất với sự gia tăng hàm lượng chất xám.

Đầu tư vào các mặt hàng có lợi thế so sánh là cách bỏ vốn chắc lời, là cách nhân nhanh nguồn vốn ít ỏi của chúng ta. Dựa vào lợi thế so sánh để phát triển kinh tế cũng giống như việc người lái thuyền biết lợi dụng sức gió, thủy triều cho thuyền chạy nhanh mà không tốn nhiều sức. Đây chính là một nguồn lực mà những năm qua chúng ta còn chưa chú ý khai thác.

Nếu nhà nước, các địa phương, các doanh nghiệp sớm đầu tư cho việc nghiên cứu phát hiện và đầu tư phát triển các mặt hàng ta có lợi thế so sánh, chúng ta sẽ có thêm nhiều cơ hội phát triển bằng chính nội lực của mình, phù hợp với quy luật kinh tế hàng hóa, với bối cảnh trong và ngoài nước hiện nay...■

(1) Xem thêm các bài "Ảnh hưởng của xuất nhập khẩu qua một trường hợp điển hình", "Nghiên cứu khai thác lợi thế so sánh để tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa". Tạp chí *Phát triển Kinh tế*, số 48, 10.1994 và 57, tháng 7.1995.

(2) Giá heo hơi tại Đồng Nai, 1997, 12.500 - 14.000 đ/kg. Tỷ lệ qua chế biến 0,83. Giá thành thịt heo đủ tiêu chuẩn xuất khẩu của VN vào khoảng 3,3 - 3,5USD/kg. Giá thịt heo đông lạnh trên thị trường thế giới 1,6 USD/kg. Giá thịt heo xuất xưởng tại Thái Lan lúc cao nhất là 1,2 USD/kg. Giá bò (hơi) tại Australia (1997) là 0,74 USD/kg, tại TP.HCM - Đồng Nai: 1USD/kg

ĐẦU TƯ VÀO NGHIÊN CỨU VÀ KHAI THÁC LỢI THẾ SO SÁNH GIẢI PHÁP HIỆN THỰC ĐỂ TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN CÓ HIỆU SUẤT VỚI SỰ GIA TĂNG HÀM LƯỢNG CHẤT XÁM

PTS. BÙI THỊ MINH HẰNG

tế chiều sâu (intensive)", phát triển kinh tế có hiệu suất nhờ tăng hàm lượng chất xám. Nhưng hiện thực hóa điều đó ở VN như thế nào, trong khi chúng ta còn nghèo về vốn, trình độ khoa học kỹ thuật, quản lý kinh doanh chưa cao.

2. Khai thác lợi thế so sánh để tăng trưởng kinh tế quốc dân

Nguyên lý lợi thế so sánh (comparative advantage) là một quy luật kinh tế quan trọng của nền kinh tế hàng hóa đã được nhiều nước vận dụng thành công. Nhiều nhà kinh tế học nổi tiếng thế giới: Ricardo, Heckscher, Ohlin (giải thưởng Nobel năm 1979), Rybczyuski, Samuelson (giải thưởng Nobel năm 1970) đã chứng minh được ảnh hưởng của lợi thế so sánh đến tăng trưởng kinh tế của mỗi nước. Qua ví dụ các nước Mỹ, Pháp, với cùng một nguồn tài nguyên, khi có vận dụng nguyên lý lợi thế so sánh, mỗi nước đều có khả năng tăng khối lượng hàng hóa hơn trước.

Trong điều kiện thực tiễn của VN hiện nay, kết quả một số nghiên cứu

theo hướng phát triển những mặt hàng có lợi thế so sánh của VN, của từng địa phương, chúng ta có khả năng tăng thu nhập quốc dân hàng tỉ USD mỗi năm.

3. Dựa vào lợi thế so sánh của đất nước - vùng, các doanh nghiệp sẽ có được lợi thế cạnh tranh

Các doanh nghiệp VN đang đứng trước những thử thách khó khăn của sự cạnh tranh quốc tế khi nước ta tham gia vào AFTA và APEC nay mai. Một cơ sở quan trọng tạo cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh, theo Michael E.Porter chuyên gia hàng đầu thế giới về chiến lược cạnh tranh, là dựa vào lợi thế so sánh của vùng lãnh thổ đó. Nhìn vào thực tế phát triển của các doanh nghiệp tại VN những năm qua, có thể thấy nhiều minh chứng cho điều đó; những mặt hàng VN cạnh tranh được với hàng ngoại, xuất khẩu thành công đều là những mặt hàng sử dụng nhiều yếu tố mà hiện nay VN có lợi thế so sánh như giá lao động rẻ (hàng may), tài nguyên biển (tôm, cá...), đất đai, khí